

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 11/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị T, sinh năm 1956; Trú tại: đường E, phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Bà Lương Thị Vi L, sinh năm 1954; Trú tại: đường N, phường N, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Lương Thị Vi L thông nhất nợ của bà Lê Thị T tổng cộng số tiền 78.500.000 đồng (*Bảy mươi tám triệu năm trăm ngàn đồng*).

Đối với khoản tiền 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*); bà Lương Thị Vi L sẽ trả cho bà Lê Thị T một lần vào ngày 28/7/2023 Âm lịch.

Đối với số tiền 38.500.000đ thì hàng tháng bà L trả cho bà T mỗi tháng 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) vào ngày 28/2/2023 Âm lịch cho đến khi hết nợ trên và không yêu cầu tính lãi.

Về án phí: Bà Lương Thị Vi L tự nguyện chịu 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm; bà Lê Thị T tự nguyện chịu 962.500 đồng (*Chín trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm; bà Lê Thị T đã nộp

2.212.000 đồng (*Hai triệu hai trăm mười hai ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại phiếu thu số: 007919, ngày 09 tháng 02 năm 2023. Nên hoàn lại cho bà T số tiền 1.249.500 đồng (*Một triệu hai trăm bốn mươi chín ngàn năm trăm đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên
- VKSND TP Tuy Hòa
- Chi cục THADS Tp Tuy Hòa
- Đường sự
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Đinh Phước Hiệu